

BẢNG TỔNG HỢP DỰ TOÁN NGÀNH Y TẾ ĐÃ PHÂN BỐ NĂM 2026
(01/01/2026 - 31/07/2026)

Số: 221/BC-TTDP
Thời gian ký: 2026-08-12T09:59:28+07:00

DVT: Đồng

Mã QHSDNS	Tên đơn vị	Nội dung chi	Loại	Khoản	Nguồn	Năm trước mang sang	Giao đầu năm	Bổ sung	Số QĐ giao đầu năm	Số QĐ bổ sung	Dự toán giao trong năm	Dự toán được sử dụng trong năm	Đã giải ngân đến 31/7/2026	Dự toán còn lại	Ghi chú
1093823	Trung tâm Y tế Đak Pơ	Kinh phí để đầu tư, mua sắm thiết bị công nghệ thông tin phục vụ triển khai thực hiện bệnh án điện tử ngành Y tế trên địa bàn Gia Lai Tây	100	103	12	39.350.000	0	0			0	39.350.000		39.350.000	
		Tổng khoản 103 - Nguồn 12				39.350.000	0	0			0	39.350.000	0	39.350.000	
1093823	Trung tâm Y tế Đak Pơ	Chi hoạt động thường xuyên	130	131	12	0	0	0	4798, 1693		0	0		0	
1093823	Trung tâm Y tế Đak Pơ	Kinh phí để thực hiện chi trả chế độ đặc thù đối với	130	131	12	0	9.795.930	0	3695		9.795.930	9.795.930		9.795.930	
1093823	Trung tâm Y tế Đak Pơ	Quỹ tiền lương, phụ cấp và đóng góp theo quy định	130	131	12	0	0	0	4798, 1693		0	0		0	
		Tổng khoản 131 - Nguồn 12				0	9.795.930	0			9.795.930	9.795.930	0	9.795.930	
1093823	Trung tâm Y tế Đak Pơ	Chi hoạt động thường xuyên	130	131	13	0	376.342.000	0	1693, NQ135		376.342.000	376.342.000	70.799.661	305.542.339	
1093823	Trung tâm Y tế Đak Pơ	Lương, phụ cấp, các khoản đóng góp theo lương	130	131	13	415.847.043	0	0			0	415.847.043	415.847.043	0	
1093823	Trung tâm Y tế Đak Pơ	Quỹ tiền lương, phụ cấp và đóng góp theo quy định	130	131	13	0	2.734.000.000	0	1693		2.734.000.000	2.734.000.000	718.367.196	2.015.632.804	
		Tổng khoản 131 - Nguồn 13				415.847.043	3.110.342.000	0			3.110.342.000	3.526.189.043	1.205.013.900	2.321.175.143	
1093823	Trung tâm Y tế Đak Pơ	Quỹ tiền thường Nghị định 73/2024/NĐ-CP	130	131	18	0	117.000.000	0	4798		117.000.000	117.000.000		117.000.000	
		Tổng khoản 131 - Nguồn 18				0	117.000.000	0			117.000.000	117.000.000	0	117.000.000	
1093823	Trung tâm Y tế Đak Pơ	Chi hoạt động thường xuyên	130	131	28	0	61.058.000	0	NQ135		61.058.000	61.058.000		61.058.000	
		Tổng khoản 131 - Nguồn 28				0	61.058.000	0			61.058.000	61.058.000	0	61.058.000	
1093823	Trung tâm Y tế Đak Pơ	Chính sách hỗ trợ trong khám bệnh, chữa bệnh cho người nghèo và một số đối tượng có hoàn cảnh khó khăn trên địa bàn tỉnh	130	132	12	0	124.000.000	0	4798		124.000.000	124.000.000	24.240.000	99.760.000	
1093823	Trung tâm Y tế Đak Pơ	Kinh phí hoạt động đáng bộ cơ sở	130	132	12	0	16.848.000	0	4798		16.848.000	16.848.000	8.424.000	8.424.000	
1093823	Trung tâm Y tế Đak Pơ	Kinh phí xử lý khắc phục hậu quả do ảnh hưởng bởi cơn bão số 13 gây ra	130	132	12	180.000	0	0			0	180.000		180.000	
1093823	Trung tâm Y tế Đak Pơ	Ngân sách nhà nước cấp hỗ trợ chi thường xuyên cho quỹ tiền lương và chi hoạt động thường xuyên	130	132	12	0	5.766.000.000	0	4798		5.766.000.000	5.766.000.000		5.766.000.000	
1093823	Trung tâm Y tế Đak Pơ	Quỹ tiền lương, phụ cấp và đóng góp theo quy định	130	132	12	0	-5.766.000.000	0	1693		-5.766.000.000	-5.766.000.000		-5.766.000.000	
		Tổng khoản 132 - Nguồn 12				180.000	140.848.000	0			140.848.000	141.028.000	32.664.000	108.364.000	
1093823	Trung tâm Y tế Đak Pơ	Lương, phụ cấp, các khoản đóng góp theo lương YTX	130	132	13	37.547.430	0	0			0	37.547.430		37.547.430	
1093823	Trung tâm Y tế Đak Pơ	Ngân sách nhà nước cấp hỗ trợ chi thường xuyên giao tự chủ BV	130	132	13	82.498	0	0			0	82.498		82.498	
1093823	Trung tâm Y tế Đak Pơ	Quỹ tiền lương, phụ cấp và đóng góp theo quy định	130	132	13	0	7.893.000.000	0	1693		7.893.000.000	7.893.000.000	3.753.893.246	4.139.106.754	
		Tổng khoản 132 - Nguồn 13				37.629.928	7.893.000.000	0			7.893.000.000	7.930.629.928	3.753.893.246	4.176.736.682	
1093823	Trung tâm Y tế Đak Pơ	Quỹ tiền thường Nghị định 73/2024/NĐ-CP	130	132	18	0	318.000.000	0	4798		318.000.000	318.000.000		318.000.000	
		Tổng khoản 132 - Nguồn 18				0	318.000.000	0			318.000.000	318.000.000	0	318.000.000	
1093823	Trung tâm Y tế Đak Pơ	Chi hoạt động thường xuyên	130	151	12	0	0	0	4798, 1693		0	0		0	
1093823	Trung tâm Y tế Đak Pơ	Kinh phí hoạt động đáng bộ cơ sở	130	151	12	0	8.424.000	0	4798		8.424.000	8.424.000	4.212.000	4.212.000	
1093823	Trung tâm Y tế Đak Pơ	Quỹ tiền lương, phụ cấp và đóng góp theo quy định	130	151	12	0	0	0	4798, 1693		0	0		0	
		Tổng khoản 151 - Nguồn 12				0	8.424.000	0			8.424.000	8.424.000	4.212.000	4.212.000	
1093823	Trung tâm Y tế Đak Pơ	Chi hoạt động thường xuyên	130	151	13	0	83.039.000	0	1693, NQ135		83.039.000	83.039.000	5.067.120	77.971.880	
1093823	Trung tâm Y tế Đak Pơ	Quỹ tiền lương, phụ cấp và đóng góp theo quy định	130	151	13	0	536.000.000	0	1693		536.000.000	536.000.000	115.293.087	420.706.913	
		Tổng khoản 151 - Nguồn 13				0	619.039.000	0			619.039.000	619.039.000	120.360.207	498.678.793	
1093823	Trung tâm Y tế Đak Pơ	Quỹ tiền thường Nghị định 73/2024/NĐ-CP	130	151	18	0	22.000.000	0	4798		22.000.000	22.000.000		22.000.000	
		Tổng khoản 151 - Nguồn 18				0	22.000.000	0			22.000.000	22.000.000	0	22.000.000	
1093823	Trung tâm Y tế Đak Pơ	Chi hoạt động thường xuyên	130	151	28	0	14.161.000	0	NQ135		14.161.000	14.161.000		14.161.000	
		Tổng khoản 151 - Nguồn 28				0	14.161.000	0			14.161.000	14.161.000	0	14.161.000	
	Trung tâm Y tế Đak Pơ	Tổng cộng				493.006.971	12.313.667.930	0			12.313.667.930	12.806.674.901	5.116.143.353	7.690.531.548	

Handwritten signature